

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC

Số: 0101 ICV-TCKT

V/v: Công bố thông tin

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
2. Mã chứng khoán : VCR
3. Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Toà nhà 17T5, KĐT Trung Hoà Nhân chính, P. Nhân Chính
Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.
4. Điện thoại : 024 62815347 Fax: 024 628 15349
5. Người được uỷ quyền công bố thông tin:
Ông. Nguyễn Ngọc Kiên : Thư ký công ty
6. Nội dung công bố thông tin:
6.1 Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và tổng hợp Quý I năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex được lập ngày 16 tháng 4 năm 2019 bao gồm BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC.
6.2 Công văn giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý I năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với kết quả dinh doanh cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng và tổng hợp Quý I năm 2019 của Công ty Vinaconex - ITC.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính: <http://www.vinaconexitc.com.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận: 

- Như k/g;
- Tổng GD Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC.

CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN



Nguyễn Ngọc Kiên

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC

Số: 0102/ICV-VITC

V/v: Giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với BC cùng kỳ năm trước (BCTC riêng của Công ty Vinaconex-ITC)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
- Mã chứng khoán : VCR
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Toà nhà 17T5, KĐT Trung Hoà Nhân chính, P. Nhân Chính Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.
- Điện thoại : 024 62815347 Fax: 024 628 15349
- Người được uỷ quyền công bố thông tin:
Ông. Nguyễn Ngọc Kiên : Thư ký công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex xin giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý I năm 2019 so với kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng của Công ty, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I Năm 2019	Quý I Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	-	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	-	-
4. Giá vốn hàng bán	11	-	-
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	-	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	34,554,358	340,131,771
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	(1,173,887)	2,491,919,632
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	2,066,113,477
8. Chi phí bán hàng	24	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	1,753,515,001	1,871,178,581
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-24-25)	30	(1,717,786,756)	(4,022,966,442)

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I Năm 2019	Quý I Năm 2018
11. Thu nhập khác	31	-	-
12. Chi phí khác	32	-	-
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-	-
14. Phần lãi lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	45	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	(1,717,786,756)	(4,022,966,442)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	(1,717,786,756)	(4,022,966,442)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(49)	(114)

Do ảnh hưởng của Quyết định 2786/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc thu hồi đất do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex đang quản lý tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, nên toàn bộ chi phí đi vay cho Dự án năm 2018 tạm ngừng vốn hóa và ghi nhận vào Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 05/11/2018, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 2918/QĐ-UBND về việc huỷ bỏ Quyết định 2786. Sau khi nhận được Quyết định 2918, Công ty Vinaconex-ITC đã triển khai ngay hoạt động sản xuất kinh doanh và trong năm 2019 Công ty sẽ vốn hóa chi phí đi vay. Tại Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2019 Công ty đã vốn hóa chi phí đi vay trong kỳ. Do đó, kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ có số lỗ giảm hơn so với cùng kỳ năm 2018.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Tổng GĐ Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC.



Nguyễn Ngọc Kiên

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC

Số: 0103 /CV-TCKT

V/v: Giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với BC cùng kỳ năm trước (BCTC tổng hợp của Công ty Vinaconex-ITC)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
- Mã chứng khoán : VCR
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Toà nhà 17T5, KĐT Trung Hoà Nhân chính, P. Nhân Chính Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.
- Điện thoại : 024 62815347 Fax: 024 628 15349
- Người được uỷ quyền công bố thông tin:
Ông. Nguyễn Ngọc Kiên : Thư ký công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex xin giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý I năm 2019 so với kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước trên BCTC tổng hợp của Công ty, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I Năm 2019	Quý I Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	-	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	-	-
4. Giá vốn hàng bán	11	-	-
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	-	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	34,554,358	340,131,771
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	(1,173,887)	2,491,919,632
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	2,066,113,477
8. Chi phí bán hàng	24	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	1,754,515,001	1,871,178,581
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-24-25)	30	(1,718,786,756)	(4,022,966,442)

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I Năm 2019	Quý I Năm 2018
11. Thu nhập khác	31	-	-
12. Chi phí khác	32	-	-
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-	-
14. Phần lãi lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	45	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	(1,718,786,756)	(4,022,966,442)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	(1,718,786,756)	(4,022,966,442)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(49)	(114)

Do ảnh hưởng của Quyết định 2786/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc thu hồi đất do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex đang quản lý tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, nên toàn bộ chi phí đi vay cho Dự án năm 2018 tạm ngừng vốn hóa và ghi nhận vào Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 05/11/2018, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 2918/QĐ-UBND về việc huỷ bỏ Quyết định 2786. Sau khi nhận được Quyết định 2918, Công ty Vinaconex-ITC đã triển khai ngay hoạt động sản xuất kinh doanh và trong năm 2019 Công ty sẽ vốn hóa chi phí đi vay. Tại Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2019 Công ty đã vốn hóa chi phí đi vay trong kỳ. Do đó, kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ có số lỗ giảm hơn so với cùng kỳ năm 2018.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Tổng GĐ Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC.



Nguyễn Ngọc Kiên